

Bản án số: 132/2025/HS-ST

Ngày 28 - 10 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Ngọc Hưng và bà Bùi Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: ông Triệu Sinh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hạ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn M, tên gọi khác: không; sinh ngày 27 tháng 02 năm 1998, tại tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: khu C, xã L, huyện H, tỉnh Phú Thọ (nay là xã V, tỉnh Phú Thọ); nơi ở hiện tại: tổ D, khu H, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường C, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Tô Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Minh T1, tên gọi khác: không; sinh ngày 27 tháng 9 năm 1996, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ H, khu C, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh T2 và bà Hoàng Thị S; có vợ là Đoàn Bích D; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 có mối quan hệ bạn bè và đều sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 05/5/2025, khi cả hai đang ngồi ở quán nước ở khu vực ngã tư T, phường C, thành phố H (nay là phường C) tỉnh Quảng Ninh, thì M rủ T1 sử dụng ma túy, T1 đồng ý. M bảo T1 thuê một căn hộ để cả hai cùng sử dụng ma túy. Sau đó, T1 đã thuê được 01 phòng 02 tầng số 3610A+3710A tại chung cư G, thuộc tổ I, khu Y, phường T, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh của chị Trần Thu G (sinh năm 1991, trú tại khu Y, phường T, thành phố H, nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh) với giá 2.500.000 đồng (gồm 1.500.000 đồng tiền thuê phòng/ngày và 1.000.000 đồng tiền cọc), M bảo T1 trả tiền phòng trước, M sẽ trả tiền cho T1 sau, T1 chuyển khoản 2.500.000 đồng cho chị G. Khi thuê được phòng, cả hai thống nhất T1 đến chung cư nhận phòng trước, còn M đi mua ma túy và chuẩn bị loa, đèn nháy để sử dụng ma túy. Sau đó, M một mình đi đến khu vực chân dốc mấm tôm, thuộc phường T, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh mua được 02 túi ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.000.000 đồng, được cất giấu trong 01 chiếc khẩu trang màu trắng. Sau khi mua được ma túy, M quay về nơi ở của mình tại tổ D, khu H, phường C, thành phố H (nay là phường C), tỉnh Quảng Ninh để lấy loa và đèn nháy, rồi đi đến chung cư G.

Khoảng 11 giờ, M đến sảnh chung cư G thì gặp bạn tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ), M rủ L lên căn hộ C + 3710A chơi, L đồng ý. Tại hành lang chung cư, M và L gặp T1, cả ba đi mua bia và đồ ăn rồi cùng nhau lên căn hộ ăn uống. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, L đi về. Sau khi L về, M vào bếp lấy 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, viền xanh, loa và đèn nháy mang lên phòng ngủ tầng 2, rồi bật đèn nháy. Sau đó, M lấy từ khẩu trang ra 01 túi ma túy Ketamine, còn lại 01 túi ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc trong khẩu trang, để trên kệ đầu giường ngủ. Sau đó, M đổ túi ma túy Ketamine ra đĩa sứ, dùng bật lửa hơi nóng đĩa rồi dùng thẻ nhựa của thang máy chung cư “đánh nhuyễn” ma túy Ketamine. M tiếp tục lấy tờ tiền 10.000 đồng cuộn thành ống hút và dùng 02 đầu lọc thuốc lá cố định 02 đầu. Sau khi chuẩn bị ma túy xong, M gọi T1 từ tầng 1 lên tầng 2 để cùng sử dụng ma túy. Khi T1 đi lên tầng 2, M bảo T1 bật nhạc, còn M lấy ra 01 viên ma túy thuốc lắc từ trong khẩu trang, Minh bẻ viên ma túy thuốc lắc làm đôi, một nửa viên đặt vào khẩu trang để trên kệ đầu giường còn một nửa viên M tiếp tục cắn làm đôi, trong đó Minh T3 sử dụng một phần tư viên bằng cách uống cùng nước lọc, còn một phần tư viên M đưa T1, T1 cầm ma túy thuốc lắc cho vào mồm uống cùng nước lọc. Sau đó, cả hai nằm xuống giường nghe nhạc.

Một lúc sau, M mời T1 sử dụng ma túy Ketamine. Do vừa mới sử dụng ma túy thuốc lắc nên T1 chưa sử dụng. M lấy đĩa ma túy Ketamine trên bàn trang điểm, dùng thẻ nhựa kẻ thành 02 đường, dùng ống hút tự sử dụng, rồi đặt lại đĩa Ketamine lên bàn trang điểm rồi bảo T1 sử dụng. Sau đó, T1 cầm đĩa ma túy Ketamine, tự kẻ 01 đường sử dụng hết rồi kẻ thêm 01 đường nữa mời M sử dụng ma túy Ketamine. M cầm đĩa, dùng ống hút sử dụng 01 đường do T1 mời rồi kẻ thêm 01 đường nữa đưa lại cho T1. Cả hai thay nhau sử dụng ma túy, mỗi người khoảng 3, 4 lượt thì để đĩa lên bàn và nằm xuống giường nghe nhạc. Đến khoảng 17 giờ 15 phút, trong khi T1 ra ngoài nghe điện thoại, M nằm ở phòng ngủ tầng 2, thì Công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong phòng ngủ tầng 2: tại bàn trang điểm 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, viền màu xanh, trên bề mặt đĩa dính chất bột màu trắng dạng vệt (kí hiệu M1), cơ quan Công an thu chất bột màu trắng trên bề mặt đĩa vào 01 túi nilon kích thước (4x6,5)cm (kí hiệu M3); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút, trên tờ tiền dính chất bột màu trắng dạng vệt (kí hiệu M2); 01 loa màu đen; 01 thẻ nhựa màu xanh lá cây có chữ “GREEN DIAMOND”; thu tại kệ đầu giường: 01 khẩu trang màu trắng bên trong có 01 túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M4); 01 vỏ túi nilon kích thước (2,5x2,5)cm bên trong có dính chất bột màu trắng dạng vệt (kí hiệu M5); 01 viên nén màu xám và 01 mảnh vỡ viên nén màu xám (kí hiệu M6); 01 đèn nháy màu trắng; thu tại đầu giường 01 bật lửa ga màu đỏ.

Kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 11/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: M1, M2, M5 là ma túy loại Ketamine, dạng vệt không xác định được khối lượng; M3 là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,434 gam; M4 là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,891 gam; M6 là ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine, có tổng khối lượng là 0,629 gam.

Kết luận giám định số 6101/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của V Bộ C kết luận: hàm lượng các chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine trong 0,51 gam chất bột màu xám mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 11/5/2025 lần lượt là 1,3%, 40,2% và 5,1%.

Kết luận giám định số 546/KL-KTHS ngày 11/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 gửi giám định.

Ngày 06/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1, thu giữ của M 01 điện thoại di động Oppo màu đen, gắn sim 0985093790; thu giữ của T1 01 điện thoại Iphone màu vàng, gắn sim 0339904596.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo thừa nhận việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn M khai: nguồn gốc số ma túy để tổ chức sử dụng là do M mua của 01 người đàn ông tên N (không rõ lai lịch) qua mạng xã hội T4, khi đến docks mắt tôm, M được chỉ dẫn đến một cây cột điện trên docks mắt tôm để lấy ma túy, M làm theo chỉ dẫn đến thì có 01 khẩu trang màu trắng, mở ra bên trong thấy 02 túi nilon chứa ma túy Ketamine và 02 viên thuốc lắc màu xám, N bảo M để tiền mặt dưới chân cột điện sẽ có người tới lấy sau. Trên đường đi M đã xóa hết nội dung tin nhắn và cuộc gọi liên quan đến mua bán ma túy trên Telegram. Số ma túy thuốc lắc trong khẩu trang trên kệ đầu giường là M và T1 đang sử dụng, M và T1 không nói cho L biết việc sử dụng ma túy. Bị cáo Vũ Minh T1 khai: không biết việc M để ma túy ở kệ đầu giường, việc mua ma túy sử dụng, T1 không phải đóng góp gì.

Cáo trạng số 6184/CT-VKSKV1 ngày 29/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 27 (hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Minh T1 từ 24 (hai mươi) tháng tù đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 1,22 gam Ketamine và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, viền màu xanh, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong; 0,31 gam (gồm Methamphetamine; MDMA và Ketamine) mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong; 01 thẻ

nhựa màu xanh lá cây có chữ “GREEN DIAMOND”; 01 đèn nháy màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 02 sim điện thoại 0339904596 và 0985093790.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền 10.000 đồng; 01 loa màu đen; 01 điện thoại di động Oppo màu đen; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị can, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng; kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường, bản ảnh, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/5/2025, tại căn hộ B tầng S Chung cư G thuộc tổ I, khu Y, phường T, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau thì bị Công an tỉnh Q kiểm tra, phát hiện, thu giữ 1,325 gam ma túy Ketamine và 0,629 gam ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine đang sử dụng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn M và Vũ Minh T1 đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố.

[3] Về áp dụng pháp luật

Khoản 19 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, đã sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng tăng nặng hình phạt, cụ thể:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm”. Tuy nhiên, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 05/5/2025 nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 “Điều khoản chuyển tiếp” Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo để giải quyết vụ án.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là loại độc dược không những hủy hoại sức khỏe của người sử dụng, mà còn gây tác hại nhiều mặt trong đời sống xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì lối sống buông thả, thỏa mãn nhu cầu của bản thân và ý thức chấp hành pháp luật kém nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa tội phạm.

Xét tính chất đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo, thấy: các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm nhưng không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau từ trước, mà do nhất thời phạm tội nên là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo M là người khởi xướng, rủ bị cáo T1 sử dụng ma túy. Bị cáo M có hành vi mua ma túy, chuẩn bị loa, đèn nháy để sử dụng ma túy và bảo T1 thuê một căn hộ để cả hai cùng sử dụng ma túy. Bị cáo T1 có hành vi chuẩn bị địa điểm để cùng nhau sử dụng. Do đó, bị cáo Minh giữ vai trò cao hơn bị cáo T1 và các bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

1,22 gam Ketamine và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, viền màu xanh, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 545/KL-KTHS ngày 11/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q; 0,31 gam (gồm Methamphetamine; MDMA và Ketamine) mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 6101/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của V Bộ C là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

01 đèn nháy màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 thẻ nhựa màu xanh lá cây có chữ “GREEN DIAMOND”; 01 sim điện thoại số 0985093790 của Nguyễn Văn M và 01 sim điện thoại số 0339904596 của Vũ Minh T1 là công cụ phạm tội, vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen thu giữ của Nguyễn Văn M được sử dụng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng Iphone 12 Pro max, màu vàng thu giữ của Vũ Minh T1 được sử dụng để đặt, chuyển khoản tiền thuê căn hộ chung cư; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn M là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 loa màu đen là công cụ hỗ trợ sau khi sử dụng ma túy. Đây là những công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tại phiên tòa về áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ, cơ bản phù hợp với nhận định của Tòa án.

[12] Về các vấn đề khác: liên quan trong vụ án có người đàn ông tên N bán ma túy cho Nguyễn Văn M và người bạn của M tên L, do không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra, xử lý. Đối với việc chị Trần Thu G cho Vũ Minh T1 thuê căn hộ, chị G không biết việc T1 thuê phòng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn M 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2025.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 4 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 86/2025/QH15; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Vũ Minh T1 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 06/5/2025.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,22 gam Ketamine và 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng có hoa văn, viền màu xanh, mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 545/KL-KTHS ngày 11/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q; 0,31 gam (gồm Methamphetamine; MDMA và Ketamine) mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 6101/KL-KTHS ngày 15/8/2025 của V Bộ C; 01 đèn nháy màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 thẻ nhựa màu xanh lá cây có chữ “GREEN DIAMOND”; 01 sim điện thoại số 0985093790 của Nguyễn Văn M và 01 sim điện thoại số 0339904596 của Vũ Minh T1.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen của Nguyễn Văn M; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, kiểu dáng Iphone 12 Pro max, màu vàng của Vũ Minh T1; 01 loa màu đen.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03/BB-THA/KV1 ngày 01/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng).

(Số tiền trên được niêm phong và nhập kho gói gửi số 1595 tại Phòng G1 - Kho bạc Nhà nước khu vực III ngày 25/6/2025; biên bản giao nhận tài sản số 307/2025/BBBG-CQCSĐTCA TQN ngày 25/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng G1 - Kho bạc Nhà nước khu vực III).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Nguyễn Văn M, Vũ Minh T1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hải Ninh